

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT – NGÀY 22/12
(Thời gian thực hiện: 5 tuần; từ ngày 15/12/2025 – 16/01/2026)

I. Chuẩn bị

- Tranh, hình ảnh một số con vật nuôi quen thuộc với trẻ, động vật sống trong rừng, chim, côn trùng, động vật sống dưới nước.
- Sách truyện có nội dung về cách chăm sóc, bảo vệ một số con vật nuôi trong gia đình.
- Tranh hình ghép các con vật.
- Đồ chơi các con vật và đồ chơi để xây chuồng trại.
- Bút màu, đất nặn, giấy, hồ để vẽ, nặn, tô màu...
- Các loại hạt đảm bảo an toàn.
- Các loại vật liệu thiên nhiên: Rơm, rạ, lá, mùn cưa, vải vụn, len vụn các màu, vỏ hộp, chai vỏ cũ, đá sỏi...
- Hồ dán, đất nặn, kéo.
- Bộ đồ chơi ở các góc.
- Búp bê, các con rối khác nhau.
- Thẻ chữ số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. thẻ chữ cái i, t, c
- Tranh minh họa truyện, thơ và quyển sách về chủ đề
- Tranh vẽ chủ đề, đất nặn, sáp, màu, giấy vẽ.
- Tranh vẽ làm quen chữ e, ê.
- Mũ hoa, lắc, xắc xô, nhạc các bài hát về chủ đề.

II. Mở chủ đề

- Chuẩn bị tranh ảnh về một số động vật, môi trường sống, thức ăn...
- Cô cùng trẻ bày các đồ dùng, đồ chơi ở góc phân vai. Hướng trẻ chú ý đến sự trang trí, thay đổi trong lớp
- Hàng ngày hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh và cho trẻ tự kể tên và môi trường sống, ích lợi của các con vật
- Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, ích lợi, môi trường sống của các con vật đối với đời sống con người.
- Kết hợp sử dụng vật thật, (hoặc tranh ảnh, Mô hình, vi deo AL) Bài hát, bài thơ trò chơi, câu đố phù hợp với nội dung của chủ đề.
- Chuẩn bị một số đồ chơi, học liệu: Rơm, lá khô, hạt gạo, đá sỏi...để vào các góc chơi.
- Yêu cầu cha mẹ và trẻ sưu tầm những thứ liên quan đến chủ đề để trẻ mang đến lớp: Như tranh ảnh về động vật, các loại thức ăn của động vật. Các hộp nhựa ... để làm đồ chơi các con vật.

III. Khám phá chủ đề

CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

(Thực hiện: 1 tuần, Từ ngày 15/12/2025 – 19/12/2025)

Ngày dạy: Thứ 2: ngày 15/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B: Bò chui qua cổng

N: Bò chui qua ống dài 1,2x0,6m

L: Bò chui qua ống dài 1,5x0,6m

TCVD: Đồng đội qua cầu.

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có kỹ năng bò chui qua cổng. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua cổng
- 4t: Trẻ có kỹ năng bò chui qua ống dài 1,2x0,6m. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m
- 5t: Trẻ có kỹ năng bò chui qua ống dài 1,5x0,6m. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua ống dài (1,5m x 0,6m)
- 3t: Biết bò chui qua cổng không chạm vào cổng hoặc làm đổ cổng. Biết chơi trò chơi “Cáo và thỏ”, biết trò chuyện về một số con vật nuôi.
- 4t+5t: Biết bò chui qua ống dài. Biết chơi trò chơi “Đồng đội qua cầu”, biết trò chuyện về một số con vật nuôi.
- Hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin. Biết yêu quý các con vật nuôi.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô:

- Cổng chui,: ống dài 1,2x0,6m, 1,5m x 0,6m, xác xô
- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh => Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài. - Bây giờ chúng ta cùng khởi động cùng cô nào!	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời
2. Khởi động - Cho trẻ đi các kiểu đi - đi bằng mũi chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường - chuyển đội hình.	- Trẻ khởi động
3. Tập bài tập phát triển chung - Tay: Co và duỗi tay/ từng tay kết hợp kiễng chân 5T - Lưng bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau - Chân: Bật tại chỗ	- Trẻ tập cùng cô

4. VĐCB: B: Bò chui qua cổng; N: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m; L: Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m *Cô tập mẫu - Lần 1 Cô (Trẻ 5t) tập mẫu cho trẻ : Không phân tích động tác - Lần 2 Cô tập kết hợp phân tích động tác Trẻ 3 tuổi: Tư thế chuẩn bị tay cô chống xuống sàn lưng thẳng mắt nhìn về phía trước, đầu gối và cẳng chân sát xuống sàn. Khi có hiệu lệnh bò cô bò kết hợp chân nọ tay kia, bò thẳng về phía trước, đầu hơi cúi không cho chạm vào cổng, bò về đến đích cô về cuối hàng đứng. Trẻ 4-5 tuổi: TTCB. Từ vạch xuất phát khi có hiệu lệnh “chuẩn bị”, cô ở tư thế 2 bàn tay đặt lên sàn, 2 cẳng chân chống xuống sàn, khi có hiệu lệnh bắt đầu thì cô bò chui vào ống cho đến hết ống thì đứng lên về cuối hàng”. *Trẻ thực hiện - Cho trẻ lên tập mẫu cả lớp quan sát. - Lần lượt cho trẻ lên tập, cô quan sát, động viên, sửa sai cho trẻ. + Hỏi trẻ tên bài tập. - Mời 3 trẻ khá lên tập lại và nhắc lại tên vận động. 5. Trò chơi: Đồng đội qua cầu. - Cô giới thiệu trò chơi. - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ. - Sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét trẻ 6. Hôi tĩnh - Cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân, vừa đi vừa hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”.	- Trẻ quan sát - Trẻ tập 1 lần - Trẻ tập 2-3 lần - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Đi nhẹ nhàng, ra chơi
--	---

=====

Ngày dạy: Thứ 3; ngày 16/12/ 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC

KPKH: Một số con vật sống trong gia đình

I. Mục tiêu.

- 3-4t: Trẻ biết tên gọi, 1 số đặc điểm rõ nét về cấu tạo, vận động, sinh sản, môi trường sống, ích lợi của một số con vật nuôi trong gia đình: Gà, vịt, mèo, chó.

- 5t: Trẻ biết tên gọi, 1 số đặc điểm về cấu tạo, vận động, sinh sản, môi trường sống, ích lợi của một số con vật nuôi trong gia đình: Gà, vịt, mèo, chó. Biết phân loại: Nhóm con gia cầm, nhóm con gia súc. Giải được một số câu đố về các con vật. Trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.

- 3t: Có kỹ năng quan sát, nhận xét, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- 4t: Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. Có kỹ năng nhận xét so sánh sự giống và khác nhau giữa 2 con vật.
- 5t: Có kỹ năng nhận xét so sánh sự giống và khác nhau giữa 2 nhóm con vật: Gà - Vịt, Chó- Mèo.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ các loài động vật nuôi trong gia đình.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Hình ảnh các con vật nuôi trong gia đình: Con gà trống, con vịt, con mèo, con chó.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: lô tô một số vật nuôi.
- Tâm thế thoải mái, trang phục gọn gàng,

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cho trẻ hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát có nhắc đến các con vật gì? - Các con vật này sống ở đâu? - Trong gia đình các con còn có những con vật nào nữa? - Để biết những con vật này sống trong gia đình như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé. 2. Một số con vật sống trong gia đình * Quan sát con mèo + Đây là con gì? - Cho trẻ chỉ vào con mèo và nhận xét. + Mèo có mấy chân + 3t: Mèo thích ăn gì? + 4t: Mèo đẻ ra gì? Thuộc nhóm con vật nào? + 5t: Mèo thường sống ở đâu? + 5t: Nuôi mèo để làm gì? + Con mèo kêu như thế nào? - Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của con mèo. -> Mèo là con vật nuôi trong gia đình có 4 chân, đẻ con, mèo thuộc nhóm gia súc chân mèo có vuốt dài để leo trèo, vồ mồi, ở dưới bàn chân mèo có đệm thịt vì vậy đi lại rất nhẹ nhàng. * Quan sát con chó - Cô cho trẻ làm tiếng kêu của con chó.	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Con gà..... - Trong ra đình - Con mèo, con chó, con gà... - Con mèo - Có đầu, thân, chân... - Có 4 chân - Thích ăn cá, thịt... - Mèo đẻ con, nhóm gia súc - Để bắt chuột... - Meo meo - Trẻ làm - Trẻ lắng nghe

- Cho trẻ chỉ vào con chó và nhận xét. + Con chó có mấy chân + 5t: Chó đẻ con hay đẻ trứng? + 5t: Chó thuộc nhóm con vật nào? + 3t: Chó sống ở đâu? + 4t: Nuôi chó để làm gì? -> Chó là con vật sống trong gia đình, đẻ con, thuộc nhóm gia súc, nuôi chó để trông giữ nhà... - Tất cả những con vật nuôi trong gia đình có 4 chân đẻ con đều là động vật thuộc nhóm gia súc, đều là con vật có ích vì vậy chúng ta phải chăm sóc cho những con vật nuôi. * So sánh con mèo với con chó. + 3t: Các con vừa được quan sát con gì? + 4t: Con chó với con mèo có đặc điểm gì giống nhau? + 5t: Con chó với con mèo có đặc điểm gì khác nhau? -> Giống nhau: Đều là con vật nuôi trong gia đình, đều có 4 chân đẻ con...Khác nhau: Chó sủa gâu gâu, mèo kêu meo meo, mèo thích leo trèo.... * Quan sát con gà trống + Mỗi buổi sáng tinh mơ đã gọi người thức dậy đi học đi làm đó là con vật đáng yêu nào ? - Cho trẻ làm động tác gà gáy sáng + 3t: Đây là con gì? + Ai có nhận xét gì về con gà trống? + Con gà có mấy chân? + 5t: Ngoài gà trống còn con gà nào khác nữa? + 4t: Gà mái đẻ ra gì? Gà sống ở đâu? (3t) + 4t: Nuôi gà để làm gì? + 5t: Trứng gà, thịt gà chứa chất dinh dưỡng gì? + 5t: Gà thuộc nhóm con vật gì? -> Gà nuôi trong gia đình có 2 chân đẻ con thuộc *Quan sát con vịt - Cô xuất hiện tranh (hình ảnh) con vịt cho trẻ gọi tên, quan sát và nhận xét đặc điểm. + 5t: Con có nhận xét gì về con vịt? + 3t: Mỏ vịt như thế nào? - Vịt có mấy chân? + 5t: Chân vịt có gì đặc biệt? + 4t: Vịt sống ở đâu?Vịt thường ăn gì? + 4t: Nuôi vịt để làm gì? + 5t: Vịt đẻ con hay đẻ trứng?Vịt thuộc nhóm gì?	- Trẻ nhận xét - Có 4 chân ạ - Đẻ con ạ - Nhóm gia súc - Ở trong gia đình ạ - Để trông nhà.. - Trẻ lắng nghe - Con mèo và con chó - Có 4 chân, đẻ con.. - Mèo kêu meo... - Trẻ nghe - Gà trống - Trẻ làm - Gà trống - Có đầu, thân, chân... - Có 2 chân - Gà mái, gà con - Đẻ trứng - Lấy thịt, trứng - Chất đạm... - Gia cầm - Trẻ nghe - Trẻ nhận xét - To, dài... - Có 2 chân ạ - Có màng... - Trong gia đình, ăn cám - Lấy trứng, lấy thịt - Đẻ trứng, gia cầm
---	---

-> Vịt sống trong gia đình có 2 chân để trứng, chân vịt có màng giúp bơi lội dưới nước, mỏ vịt to dẹt, vịt thuộc nhóm gia cầm. - Cho trẻ bắt chước dáng đi tiếng kêu của con vịt. * Cho trẻ so sánh con gà với con vịt: + 5t: Con gà với con vịt có đặc điểm gì giống nhau? + 5t: Con gà với con vịt có đặc điểm gì khác nhau? -> Cô khái quát lại: - Giống nhau: Đều có 2 chân, có mỏ, có cánh, để trứng thuộc nhóm gia cầm.... - Khác nhau: Mỏ gà nhọn còn mỏ vịt dẹt, chân vịt có màng, chân gà không có màng. * Mở rộng: Trẻ kể tên các con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia súc, gia cầm. => Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ những con vật nuôi, biết giữ gìn vệ sinh chuồng trại để bảo vệ môi trường. 3. Trò chơi: Đội nào nhanh hơn - Giới thiệu trò chơi thi đội nào nhanh hơn - Chia trẻ làm 2 đội chơi, nhiệm vụ của 2 đội là chọn hình ảnh những con vật nuôi trong gia đình cài lên bảng, đội nào chọn nhanh, đúng là giành chiến thắng. - Tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát, điều khiển trẻ chơi. - Cô nhận xét trẻ chơi. 4. Kết thúc - Cho trẻ hát bài: Con gà trống cùng cô ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Trẻ bắt chước - Là con gia cầm, có 2 chân, để trứng - Mỏ gà nhọn còn mỏ vịt dẹt, chân vịt có màng, chân gà không có màng - Con ngan, ngỗng.. - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát, ra chơi
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 4; ngày 17/12/ 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH
Vẽ con gà trống (Mẫu)
(Đ/C - Nguyễn Hồng Vân - PHT dạy thay)

=====

Ngày dạy: Thứ 5; 18/12/ 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN
L : củng cố số lượng trong phạm vi 7, nhận biết chữ số 7
N : Nhận biết số lượng trong phạm vi 7, nhận biết chữ số 3
B : Nhận biết nhóm có số lượng 3

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ biết đếm đến 3, nhận biết được số lượng trong phạm vi 3

- 4t: Trẻ biết đếm đến 7, nhận biết được số lượng trong phạm vi 7, Nhận biết chữ số 3

- 5t: Nhận biết được số lượng trong phạm vi 7, Nhận biết chữ số 7, nhận biết chữ số 7.

- Biết chơi trò chơi " Thi xem đôi nào nhanh"

- Trẻ 3t,4t,5t Trẻ có kỹ năng xếp, đếm, nhận xét so sánh số lượng.

- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học, chơi đoàn kết với các bạn, yêu quý các con vật nuôi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Thẻ số từ 1... 7 kích thước hợp lý, 1 số con vật nuôi có số lượng 6,7 để xung quanh lớp, cây hoa, rau củ....

2. Chuẩn bị của trẻ

- + 3t: Mỗi trẻ có 3 lô tô con thỏ, 3 lô tô cà rốt , rổ nhựa.

- + 4t: Mỗi trẻ có thể số từ 1..6, 7 lô tô con thỏ, 7 lô tô cà rốt, rổ nhựa.

- + 5t: Mỗi trẻ có thể số từ 1..7, 7 lô tô con thỏ, 7 lô tô cà rốt, rổ nhựa.

- Trang phục trẻ gọn gàng

- Trẻ thoải mái tham gia vào giờ học.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cô cùng trẻ hát bài: Gà trống mèo con và cún con - Trò chuyện về nội dung bài hát => Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật	- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô
2. củng cố nhận biết các nhóm có số lượng 6 - Các con ơi chúng mình cùng đi thăm trang trại của bác nông dân nhé + Cô cho trẻ lên đếm 1 số con vật nuôi (ít hơn 7). - Cô và trẻ kiểm tra kết quả. => Cô chốt lại giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi.	- Trẻ đếm
3: Dạy trẻ nhận biết số lượng (3t: trong phạm vi 3 , 4t: Trong phạm vi 7,Nhận biết chữ số 3, 5t: nhận biết số thứ tự trong phạm vi 7 nhận biết số 7 + Tìm rổ tìm rổ - Trong rổ của con có gì? - Các con hãy chọn và xếp tất cả số con thỏ thành 1 hàng ngang từ trái sang phải cách đều nhau. - Có thỏ rồi chúng mình hãy xếp cà rốt ra nhé. - Trẻ 3t: Xếp 2 củ cà rốt tương ứng với con thỏ xếp từ trái sang phải sao cho mỗi con thỏ có 1 củ cà rốt. - Trẻ 4t- 5t: Xếp 6 củ cà rốt tương ứng với con thỏ xếp từ trái sang phải sao cho mỗi con thỏ có 1 củ cà rốt. - Cho trẻ đếm lại số cà rốt - Con có nhận xét gì về số lượng của 2 nhóm?	- Trẻ tìm rổ - Thỏ và cà rốt - Trẻ xếp con thỏ - Trẻ 3t: Xếp - Trẻ 4+5t: Xếp - Trẻ đếm - Trẻ 3t: Không bằng

- Vì sao con biết nhóm thỏ và nhóm cà rốt không bằng nhau? - Muốn nhóm cà rốt bằng nhóm thỏ ta làm thế nào? - Cho trẻ xếp thêm 1 củ cà rốt. - Các con thấy nhóm cà rốt và nhóm con thỏ như thế nào với nhau? Đều bằng mấy? - Cho trẻ đếm 2 nhóm. - Để biểu thị cho nhóm cà rốt và con thỏ có số lượng là 7 thì ta dùng số mấy?(5T) - Trẻ 5t tìm chọn số 7 giơ lên theo khả năng. - Cho trẻ 5t đọc số 7, xếp số 7 bằng que kem. - Cô hỏi trẻ về cấu tạo số 7. => Cô chốt lại cấu tạo số 7: (Có 1 nét thẳng ngang ở phía trên và nối liền 1 nét xiên trái) + Trẻ nói cấu tạo số 7. - Cho trẻ chọn thẻ số 7 đặt vào 2 nhóm + Các con hãy cất 1 củ cà rốt đi nào + Còn lại mấy củ cà rốt? - Hãy chọn thẻ số tương ứng đặt vào nhóm cà rốt? + Các con hãy cất 2 củ cà rốt đi nào + 3,4,5 t Còn lại mấy củ cà rốt? + Các con hãy cất 1 củ cà rốt đi nào + Còn lại mấy củ cà rốt? - Trẻ 5t đặt thẻ số 3. - Trẻ 4t tìm thẻ số 3 đặt theo khả năng. - Cho trẻ 5t giới thiệu số 3. cấu tạo. - Cho trẻ 4t đọc số 3 và nêu cấu tạo số 3. - Cho trẻ cất số cà rốt vừa cất vừa đếm. * Nhận biết số thứ tự 7 (5t) - Các con đã được học những số gì? - Các con hãy lấy hết thẻ số và xếp thành hàng ngang theo thứ tự từ bé đến lớn. - Cô hỏi trẻ số đầu tiên là số mấy ? - Số liền kề sau số 1 là số mấy? - Số liền kề trước số 2 là số mấy ? - Số liền kề sau số 2 là số mấy?.... - Số liền kề trước số 7 là số mấy ? - Số liền kề sau số 7 là số mấy? - Cô cho trẻ đếm số thứ tự từ 1 đến 9 , cho trẻ đọc xuôi, đọc ngược - Cô cho trẻ vừa cất vừa đếm 4. Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh”	nhau - Trẻ 4+5t: Vì thừa 1 con thỏ. - Trẻ trả lời thêm 1 củ cà rốt. - Trẻ thêm - 4t- 5t: Bằng nhau, đều bằng 7 - Trẻ đếm... - Trẻ trả lời - Trẻ 5t: Đọc số 7 dưới các hình thức - Trẻ 5t: Chọn số 7 và xếp vào 2 nhóm - Trẻ cất - Trẻ 3t,4t, 5t: Trả lời. - Trẻ 5t: Đặt thẻ số - Trẻ 4t: Đặt thẻ số trong phạm vi 3 - Trẻ đọc. - Trẻ cất. - Trẻ trả lời. - Trẻ đếm theo số thứ tự , đếm ngược đếm xuôi - Trẻ đếm và cất thẻ số
---	---

- Cách chơi: Phía trên cô có các mảnh vườn nhưng chưa trồng hoa. Các đội lên chơi. Khi có hiệu lệnh bạn thứ nhất bật qua 2 vòng lên chọn 1 cây hoa trồng vào vườn, sau đó chạy về cuối hàng đứng bạn thứ 2 mới lên cứ như vậy cho đến hết. - Luật chơi: Mỗi lần 1 bạn lên chơi phải bật qua 2 vòng và chỉ được trồng 1 cây hoa, Thời gian chơi là 1 bản nhạc, đội nào trồng đủ số lượng theo yêu cầu và nhanh là đội đó thắng cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi - Cô kiểm tra kết quả động viên trẻ	- Trẻ lắng nghe.
5. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi.	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
	- Trẻ ra chơi

=====

Ngày dạy: Thứ 6; 13/12 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

NDTT: Võ tay theo nhịp: Gà trống mèo con và cún con

NDKH: NH: Gà gáy le te

TCÂN: Tín hiệu âm nhạc.

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ bước đầu có kỹ năng võ tay theo nhịp: Gà trống mèo con và cún con, rèn kỹ năng khéo léo ở trẻ.
- 4t+5t: Trẻ có kỹ năng võ tay theo nhịp: Gà trống mèo con và cún con, rèn kỹ năng khéo léo ở trẻ.
- 3t: Trẻ biết được tên bài hát, tên tác giả, thuộc bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” và võ tay theo nhịp bài hát “ Gà trống mèo con và cún con”.
- 4+5t: Trẻ thuộc bài hát, trẻ hát đúng giai điệu bài hát, võ tay theo nhịp và biểu diễn tự nhiên bài hát “ Gà trống mèo con và cún con”
- Trẻ biết lắng nghe cô hát bài: Gà gáy le te, trẻ nhớ tên bài hát và hưởng ứng theo giai điệu bài hát “ Gà gáy le te” cùng cô
- Trẻ nhớ tên và biết cách chơi, luật chơi trò chơi: Tín hiệu âm nhạc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc, biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xắc xô, máy tính, máy chiếu, loa
- Nhạc bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” “ Gà gáy le te”

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục trẻ gọn gàng
- Tâm thế trẻ thoải mái khi tham gia vào hoạt động.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô trò chuyện với trẻ về một số con vật nuôi trong gia đình - Cô chốt lại: Dẫn dắt vào bài 2. Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài hát: Gà trống mèo con và cún con, tác giả: Thế Vinh - Cô mở giai điệu bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” và đố trẻ: + Các cháu vừa được nghe giai điệu bài hát gì? Bài hát của nhạc sĩ nào sáng tác? - Cô mời trẻ cùng hát với cô 1 lần. - Các con ạ với bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” để bài hát hay hơn và vui nhộn hơn thì có những cách vận động nào? - À bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” có rất nhiều cách vận động để hay hơn hôm nay cô sẽ dạy các con vỗ tay theo nhịp bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” * Cô hướng dẫn trẻ vỗ tay theo nhịp - Lần 1: Cô hát kết hợp vỗ tay theo nhịp (không nhạc) - Lần 2: Cô hát kết hợp vỗ tay theo nhịp và phân tích động tác (vỗ tay theo nhịp là vỗ một phách mạnh và mở ra một phách nhẹ “ Vỗ-mở; vỗ-mở) - Tổ chức cho trẻ thực hiện: Cả lớp hát và vỗ tay theo nhịp 1-2 lần - Cho từng tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát và vỗ tay theo nhịp - Các con vừa được vận động vỗ tay theo nhịp bài gì? - Cả lớp đứng lên biểu diễn lại 1 lần nữa (Kết hợp dụng cụ...) 3. Nghe hát: Gà gáy le te “Dân ca Cống Khao” - Cô mở tiếng gà gáy và hỏi trẻ vừa nghe tiếng gì? - Cô hát lần 1: Cô giới thiệu bài hát “Gà gáy le te” dân ca Cống Khao - Lai Châu và hát cho trẻ nghe lần 1. - Hỏi trẻ: Cả lớp vừa nghe bài hát gì? Dân ca nào? - Cô hát lần 2: Kết hợp động tác minh họa theo	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Chú ý lắng nghe - Gà trống mèo con và cún con, tác giả Thế Vinh - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Cả lớp hát - Gà trống mèo con và cún con ạ - Trẻ nghe - Bài hát gà gáy le te... - Trẻ lắng nghe - Trẻ hưởng ứng

